TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 13-7- 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thế Chiến

2. Ông Huỳnh Tấn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nhất – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Ngọc V**; sinh năm:1977 tại: tỉnh T Nguyên; Nơi ĐKNKTT: Thôn 7, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Buôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Ngọc L (đã chết) và bà Dương Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị C (đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/8/2012, bị Công an xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đã chấp hành xong.

Ngày 06/11/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đến ngày 12/6/2014 chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 26/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 26/2017/HSST, thời gian thử thách 18 tháng, chưa được xóa án tích thì đến ngày 06/11/2018, bị Tòa án nhân dân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 65/2018/HSST; Tổng hợp hình phạt tù của cả hai bản án là 24 tháng tù giam, thời hạn phạt tù tính từ khi bắt tạm giam ngày 05/7/2018, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/01/2023 cho đến nay- Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Quốc H1**, sinh năm: 2002 tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 8, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Sách D và con bà Trần Thị Cẩm P; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim Y và có một người con sinh năm 2019.

Tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 134/2020/HSPT ngày 29/5/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/01/2023 cho đến nay- Có mặt.

3. Họ và tên: **Phạm Đình Q**, sinh năm: 2002 tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT: Thôn 9, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Thôn 10, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình B và bà Phạm Thị L; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/3/2023 cho đến nay - Có mặt.

4. Họ và tên: **Phan Quốc B**, sinh năm: 1992 tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT: Thôn 11, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị A (đã chết); Bị cáo có vợ là Lê Thị N và có 01 người con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/3/2023 cho đến nay -Có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Quang H**, Tên gọi khác: Mập; sinh năm: 2002; tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 8, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang C và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/3/2023 cho đến nay- Có mặt.

* Bị hại:

1./ Công ty TNHH XD và TM N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T, sinh năm 1970;

Trú tại: T, phường K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk- Vắng mặt

2./ Ông Hoàng Anh M - sinh năm 1985 - Có mặt;

Trú tại: Thôn 1, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Hồ Đình S - Vắng mặt;

Trú tại: Số 28 T, tổ dân phố 13, phường K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H là bạn bè với nhau và cùng nghiện ma túy. Trong thời gian từ ngày 02/01/2023 đến ngày 04/01/2023, V cùng với H1, Q, B và H nhiều lần thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại huyện K và thành phố B để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy về sử dụng, cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2023, Dương Ngọc V điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, không xác định số khung, số máy, phía sau xe có gắn theo rơ mooc (xe lôi) đi vào khu vực thác thuộc buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để chặt cây le. Khi đi đến trạm bơm thủy lợi buôn K, V nhìn thấy cửa trạm bơm không khóa, nhìn qua khe cửa sổ thấy bên trong có một số máy bơm để trên gác không có người trông coi. Lúc này, V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, V mở cửa trạm bơm rồi đi lên gác, thấy có 03 động cơ điện 33kw, 980v/p và 01 động cơ điện 11kw, 1450v/p; 01 con chạy xích kéo tay nhãn hiệu KUKDONG, model: KGT, S.No: 2184015, trọng tải 02 tấn gắn trên khung sắt và 02 quạt trần loại 3 cánh bằng kim loại gắn trên trần nhà. Khi đó, V dùng tay lăn mô tơ động cơ 11kw, 1450v/p từ trên gác xuống đất, đưa lên rơ mooc xe rồi điều khiển xe chở về nhà V cất giấu. Đến khoảng 07 giờ ngày 03/01/2023, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H đến nhà V chơi, V gọi H vào trong phòng ngủ rồi nhờ H chở cái động cơ mà V trộm cắp được đi bán. H đồng ý và chở đến cửa hàng điện cơ khí C của ông Hồ Đình S bán. Trên đường đi thì xe lôi bị hư, nên H gọi B lấy xe mô tô ra chở đi, B lấy xe mô tô mang nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 47M9-776X (xe do V trộm của ông

Hoàng Văn M, sinh năm 1964, trú tại Ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) trong nhà V ra chở H cùng mô tơ đi đến cửa hàng điện cơ khí C. B đứng ngoài xe, còn H mang mô tơ vào bán cho ông S được 3.000.000 đồng. Sau khi bán được mô tơ, H về đưa hết số tiền bán được cho V, V lấy 1.500.000 đồng tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại V cùng H, H, Q và B tiêu xài cá nhân và mua ma túy (không xác định được nhân thân, lai lịch người bán) sử dụng hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 26/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 động cơ điện 11kw, 1450v/p tại thời điểm 02/01/2023 có giá trị là 15.451.700 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 03/01/2023, Trần Quốc H1 và Phạm Đình Q đến nhà Dương Ngọc V chơi. Tại đây, V rủ Q và H1 đi trộm cắp tài sản, để bán lấy tiền tiêu xài thì Q và H1 đồng ý. Đến khoảng 04 giờ, ngày 04/01/2023, V điều khiển xe mô tô mang nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 47M9-776X chở H1 và Q đi trộm cắp tài sản, khi đi V mang theo 01 chiếc cưa sắt cầm tay, màu đỏ. V chở H1 và Q đến rẫy của anh M để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát thấy không có ai trông coi, Q đứng ở ngoài cảnh giới, còn V và H1 đi đến khu vực giếng khoan, thấy phía trên giếng có trục quay quấn dây cáp bằng kim loại, có nắp khóa cố định. V tìm xung quanh thấy có 01 con dao quắm cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, V dùng dao và cưa phá móc khóa mở nắp giếng. Sau đó, H1 kéo dây điện và dây cáp, còn V kéo ống nước và dùng dao chặt ống nước bằng nhựa thành nhiều đoạn. Khoảng 30 phút thì V và H1 kéo lên 01 (một) máy bơm, công suất 3HP, nhãn hiệu Galaxy, model 4GLX – 12/16, Seri 0060626. H1 cuộn đoạn dây điện dài 63m, phi 12, nhãn hiệu Đại Nam, màu đen, loại dây điện 3 pha, còn V ôm máy bơm đem ra xe. V điều khiển xe chở H1 và Q cùng máy bơm và cuộn dây điện về nhà của V cất giấu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 47M9-776X đi trước, còn H1 và Q điều khiển xe lôi chở máy bơm đến cửa hàng điện cơ khí C của ông Hồ Đình S bán. Tại đây, Q và H1 ở ngoài đường, còn V mang chiếc máy bơm và cuộn dây điện vào trong bán cho ông S với giá 1.400.000 đồng. Sau đó, V cùng H1 và Q đến khu vực nghĩa trang đường Phan Bội Châu mua ma túy về sử dụng (không xác định được nhân thân, lai lịch người bán) và tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B xác định: 01 (một) đoạn dây điện dài 63m, Phi 12, nhãn hiệu Đại Nam, màu đen, loại dây điện 3 pha tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị 630.000 đồng; 01 (một) bộ mô tơ hỏa tiễn, công suất 3HP, nhãn hiệu đầu bơm Galaxy, model 4GLX – 12/16; Seri 0060626 tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị là 2.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B xác định: 01 ổ khóa dây cáp, đường kính 01cm, màu cam dạng khóa mã số, bị cắt rời phần dây cáp tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị là 20.000 đồng; ống nhựa cứng, màu đen, đường kính 04cm, có tổng chiều dài 83,52m, bị cắt thành 06 đoạn tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị là 768.000 đồng.

Vào chiều ngày 04/01/2023, anh Dương Văn T, đến nhà V lấy số tiền 1.000.000 đồng mà V nợ trước đó, do V chưa có tiền trả nên anh T đi về. Đến buổi tối cùng ngày, biết gia đình anh T đang xây nhà có thể sẽ cần bồn nước, V nảy sinh ý định đến rẫy của anh Hoàng Anh M tiếp tục lấy trộm bồn nước INOX về bán cho anh T và trừ số tiền mà V nợ anh T. Lúc này, tại nhà của V có H1, Q, B và H đến chơi. V liền rủ H1, Q, B và H đi trộm cắp chiếc bồn nước ở rẫy của anh M thì cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô 47M9-776X chở V, còn H điều khiển xe lôi chở H1 và Q đến rẫy của anh M. Tại đây, Q đi ra ngoài cảnh giới, H đứng giữ xe lôi, còn V, H1 và B đi vào thấy có 01 bồn nước INOX loại 1000 lít, nhãn hiệu Tân Thành, loại bồn nằm ngang được để trên giá bằng kim loại cách mặt đất khoảng 02m và chứa gần đầy nước. V nhặt chiếc cưa mà V vứt lại đó vào buổi sáng trèo lên cắt ống nước cho nước chảy hết ra ngoài, H1 và B ở dưới tháo bồn nước và khiêng ra đặt lên xe lôi. Sau đó, V và B quay vào lấy khung kim loại có gắn tay quay trên giếng khoan ra đặt lên xe lôi, rồi H điều khiển xe lôi chở V cùng bồn nước và khung kim loại có gắn tay quay, B điều khiển xe mô tô 47M9-776X chở H1 và Q đi đến nhà anh T. Khi đến nhà anh T, thấy bên cạnh nhà anh T một số thợ xây đang nhậu thì V gọi anh T dậy và nói gửi nhờ bồn nước thì anh T đồng ý. Sau đó, V cùng cả nhóm để bồn nước ở sân nhà anh T rồi đi về.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B xác định: 01 (một) bồn nước, nhãn hiệu Tân Thành, dung tích 1000 lít, được gắn vào 01 (một) đế để bồn nước bằng kim loại, rộng 100cm, dài 112cm, cao 55cm, tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị 1.700.000 đồng và 01 (một) khung sắt có gắn trục quay và tay quay bằng sắt, kích thước (70x50x92) cm, khối lượng 17 Kg, tại thời điểm ngày 04/01/2023 có giá trị là 153.000 đồng.

Khoảng 14 giờ, ngày 04/01/2023, Dương Ngọc V một mình điều khiển xe mô tô biển số 47M9-776X đi câu cá tại khu vực thác thuộc buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, khi đến trạm bơm thủy lợi buôn K, thấy những mô tơ trong trạm bơm vẫn còn nguyên và cho rằng việc V lấy trộm mô tơ tại đây vào ngày 02/01/2023 chưa bị ai phát hiện thì V đi vào dùng cà lê 17,19 và 21 và tua vít tháo rời các bộ phận của

02 mô tơ động cơ 33kw, 980v/p, 02 quạt trần loại 3 cánh và 01 con chạy xích kéo tay để trên gác. Do tài sản nhiều và cồng kềnh nên V không mang về được. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, V rủ cả nhóm đi đến trạm bơm thủy lợi buôn K để lấy trộm tài sản thì cả nhóm đồng ý. B điều khiển xe mô tô Wave 47M9-776X chở H1 và Q, H điều khiển xe lôi chở V đi trước dẫn đường. Khi đến trạm bơm thủy lợi buôn K, Q trèo lên cây canh gác, H điều khiển xe lôi dừng trước cửa trạm bơm, còn V cùng B và H1 mở cửa đi vào, khiêng các bộ phận của 02 mô tơ từ trên gác xuống đất rồi đưa lên rơ mooc xe lôi, quá trình vận chuyển, cả nhóm làm rơi 01 lõi rotor của mô tơ từ trên gác xuống đất nên để lại trong trạm bơm; V vào lấy 02 cái quạt trần màu trắng và 01 con chạy xích kéo tay màu đỏ mang ra bỏ lên rơ mooc xe. Sau đó, H điều khiển xe, còn H1, B, Q và V phụ đẩy phía sau vì đoạn đường đó dốc và trơn. Khi lên tới đường bằng, H1 thấy 02 cái quạt cồng kềnh nên lấy bỏ xuống đất gần trạm bơm, H tiếp tục điều khiển xe lôi chở V cùng các bộ phận của mô tơ trộm cắp được, còn B điều khiển xe mô tô Wave 47M9-776X chở Q và H1 mang theo con chạy xích kéo tay đi trước. Trên đường đi, do vướng nên H1 vứt con chạy xích kéo tay bên đường cách trạm bơm khoảng 1,5km; B, Q và H1 chạy xe máy về nhà V trước, còn H chở V chạy xe lôi về sau. Khi về đến nhà, V chở các tài sản trộm cắp được đi giấu ở bãi đất trống gần nhà rồi cùng đi ngủ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 (một) con chạy xích kéo tay nhãn hiệu KUKDONG, model: KGT, S.No: 2184015, trọng tải 02 tấn tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị là 3.520.000 đồng và 02 (hai) cái quạt loại 3 cánh bằng kim loại tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị là 1.760.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: Phục hồi động cơ điện cho tổ máy bơm chính LT470-16 là 30.000.000 đồng; chi phí vận chuyển và nhân công lắp đặt hoàn thiện là 11.500.000 đồng; Thuế giá trị gia tăng 10% là 4.150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại cần phục hồi là 45.650.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 26/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 02 động cơ điện 33kw, 980v/p tại thời điểm 04/01/2023 có giá trị là 85.522.800 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm

Đình Q, Nguyễn Quang H, Phan Quốc B về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX tuyên bố: Các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H phạm tội: "*Trộm cắp tài sản"*

[1.1]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc V mức án từ 05 năm đến 06 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam.

[1.2]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H1 mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án số 134/2020/HS-PT ngày 29/5/2020, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Trần Quốc H1 pH chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 năm 03 tháng đến 07 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam.

[1.3]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình Q mức án từ 03 năm đến 04 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam.

[1.4]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H mức án từ 03 năm đến 04 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam.

[1.5]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Quốc B mức án từ 03 năm đến 04 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Nguyễn Quang H, Phan Quốc B không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Nguyễn Quang H, Phan Quốc B tại phiên toà hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ, ngày 02/01/2023 tại Trạm bơm thủy lợi thuộc Buôn K, xã D, huyện K, Dương Ngọc V đã lén lút trộm mô tơ động cơ 11kw, 1450v/p của Công ty TNHH XD và TM N. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.451.700 đồng.

Khoảng 04 giờ, ngày 04/01/2023 tại rẫy của bị hại Hoàng Anh M ở thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Dương Ngọc V, Trần Quốc H1 và Phạm Đình Q đã lén lút trộm 01 (một) máy bơm, công suất 3HP, nhãn hiệu Galaxy, model 4GLX – 12/16, Seri 0060626 và cuộn dây điện dài 63m, phi 12, nhãn hiệu Đại Nam, màu đen, loại dây điện 3 pha của bị hại Hoàng Anh M. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.830.000 đồng.

Khoảng 21 giờ ngày 04/01/2023, tại rẫy của bị hại Hoàng Anh M ở thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H đã lén lút trộm 01 bồn nước INOX loại 1000 lít, nhãn hiệu Tân Thành, loại bồn nằm ngang và khung kim loại có gắn tay quay. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.853.000 đồng.

Khoảng 22 giờ ngày 04/01/2023, tại Trạm bơm thủy lợi thuộc Buôn K, xã D, huyện K, Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H đã lén lút trộm 02 động cơ điện 33kw, 980v/p; 01 (một) con chạy xích kéo tay nhãn hiệu KUKDONG trọng tải 02 tấn và 02 (hai) cái quạt loại 3 cánh bằng kim

loại của Công ty TNHH XD và TM N. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 90.802.800 đồng.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana đã truy tố các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Nguyễn Quang H, Phan Quốc B về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:....

c) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng"

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Các bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật B vệ, tuy nhiên do ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo đã trộm cắp tài sản của các bị hại, hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần pH xét xử và áp dụng mức án thích đáng là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo, mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Trong vụ án, có nhiều bị cáo cùng tham gia, vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo cũng khác nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phân hóa vai trò của từng bị cáo, đồng thời áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng để áp dụng mức hình phạt thỏa đáng.

Đối với Dương Ngọc V là người rủ rê, lôi kéo và trực tiếp thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại trạm bơm thủy lợi buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.451.700 đồng; tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào sáng ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.830.000 đồng; tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào tối ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.853.000 đồng và tại trạm bơm thủy lợi buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào tối ngày 04/01/2023 với giá trị tài Sản chiếm đoạt là 90.802.800 đồng. Tổng tài sản Dương Ngọc V trộm cắp là 110.970.500 đồng, nhân thân bị cáo xấu nên cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo cao hơn các bị cáo khác trong vụ án là phù hợp.

Đối với Trần Quốc H1 và Phạm Đình Q là người trực tiếp thực hiện cùng Dương Ngọc V vụ trộm cắp tài sản tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào sáng ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.830.000 đồng; Cùng với Dương Ngọc V, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H trộm cắp tài sản tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào tối ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.853.000 đồng và tại trạm bơm thủy lợi buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào tối ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 90.802.800 đồng. Tổng tài sản H1 và Q trộm cắp có giá trị 95.485.800 đồng, tuy nhiên H1 phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng mức hình phạt thấp hơn V nhưng cao hơn Q là phù hợp.

Đối với Phan Quốc B, Nguyễn Quang H, đã cùng với Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q trực tiếp thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào tối ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.853.000 đồng và tại trạm bơm thủy lợi buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào tối ngày 04/01/2023 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 90.802.800 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 92.655.800 đồng nên áp dụng mức hình phạt bằng nhau và thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra, bị cáo Trần Quốc H1 có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích, phạm tội trong thời gian thử thách, chưa được xóa án tích. Do đó, H1 phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là tái phạm, quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Gia đình bị cáo Q là người có công với cách mạng, tại phiên tòa bị hại ông Hoàng Anh M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q và bị cáo H1, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là đảm đảo đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Bị hại Công ty TNHH XD&TM N yêu cầu Dương Ngọc V phải bồi thường thiệt hại đối với 01 động cơ điện 11kw, 1450v/p (không thu hồi được) với số tiền 15.451.700 đồng; Yêu cầu Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H phải bồi

thường thiệt hại đối với chi phí phục hồi 02 (hai) động cơ điện 33kw, 980v/p (tài sản thu hồi được nhưng bị tháo rời các bộ phận) với số tiền là 45.650.000 đồng xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị hại Hoàng Anh M không yêu cầu các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1 và Phạm Đình Q phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị hư hỏng là 01 ổ khóa dây cáp và đoạn ống nhựa cứng, màu đen, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hồ Đình S không yêu cầu Dương Ngọc V bồi thường số tiền 1.400.000 đồng mà Dương Ngọc V đã bán máy bơm hoả tiễn và dây điện cho ông S. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn dây điện dài 63m, loại dây điện 3 pha; 01 (một) bộ mô tơ hỏa tiễn, công suất 3HP; 01 (một) bồn nước, nhãn hiệu Tân Thành, dung tích 1000 lít, được gắn vào 01 (một) đế để bồn nước bằng kim loại và 01 (một) khung sắt có gắn trục quay và tay quay bằng sắt là tài sản của ông Hoàng Anh M. Ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hoàng Anh M là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 (một) roto máy bơm; 02 (hai) stato máy bơm bằng kim loại; 01 (một) nắp bằng kim loại; 02 (hai) cái quạt trần bằng kim loại màu trắng; 01 (một) con chạy xích kéo tay nhãn hiệu KUKDONG trọng tải 02 tấn. Ngày 03/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Công ty TNHH XD&TM N là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 (một) xe máy màu đen (không xác định được nhãn hiệu, số khung, số máy), trên mặt ngoài lốc máy bên pH in dòng chữ "Yamaha", "800cm^3", ngày 17/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đắk Nông để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, biển số 47M9-776X. Ngày 18/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) chiếc cưa cầm tay bằng kim loại, màu đỏ đã qua sử dụng; 03 (ba) cà lê bằng kim loại màu trắng bạc, gồm các loại: 14-17, 19, 18-21 và 01 (một) tua vít bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen, là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội do đó cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 (một) rơ mooc bằng kim loại là đồ vật bị cáo Dương Ngọc V tự độ chế để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với việc Nguyễn Quang H và Phan Quốc B đem động cơ điện do Dương Ngọc V trộm cắp mà có đi bán. Tuy nhiên quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana xác định Nguyễn Quang H và Phan Quốc B không biết động cơ điện này là tài sản do Dương Ngọc V phạm tội mà có. Do vậy, hành vi của Nguyễn Quang H và Phan Quốc B không vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không xử lý là đảm B đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Hồ Đình S, chủ cửa hàng điện cơ khí C, là người đã mua bơm hỏa tiễn và cuộn dây điện do Dương Ngọc V trộm cắp mà có. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana xác định ông Hồ Đình S không biết cái bơm hỏa tiễn và cuộn dây điện này là tài sản do Dương Ngọc V phạm tội mà có. Do vậy, ông S không vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không xử lý là đảm B đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Dương Văn T là người cho Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B và Nguyễn Quang H gửi bồn nước tại nhà của mình. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana xác định ông Dương Văn T không biết tài sản này các bị cáo trộm cắp mà có. Do vậy, ông T không vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không xử lý là đảm B đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Krông Ana thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*"

[1.1]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Ngọc V** 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/01/2023.

[1.2]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Quốc H1** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù của bản án số 134/2020/HS-PT ngày 29/5/2020, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo **Trần Quốc H1** pH chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/01/2023.

[1.3]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Đình Q** 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 03/3/2023.

[1.4]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang H** 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 03/3/2023.

[1.5]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan Quốc B** 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 15/3/2023.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Dương Ngọc V phải bồi thường cho Công ty TNHH XD&TM N số tiền 15.451.700 đồng *(mười lăm triệu bốn trăm năm mươi mốt nghìn bảy trăm đồng)* là giá trị 01 động cơ điện 11kw, 1450v/p không thu hồi được.

Buộc các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H pH liên đới bồi thường cho Công ty TNHH XD&TM N số tiền là 45.650.000 đồng *(bốn mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*. Tương ứng chi phí phục hồi 02 (hai) động cơ điện 33kw, 980v/p. Mỗi bị cáo phải bồi thường 9.130.000 đồng *(chín triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng)*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[3.1] Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc cưa cầm tay bằng kim loại, màu đỏ, kích

thước (47x10)cm; 03 (ba) cà lê bằng kim loại màu trắng bạc, gồm các loại: 14-17, 19, 18-21 và 01 (một) tua vít bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen; Tịch thu, bán hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) rơ mooc bằng kim loại có kích thước (1,8x1,26x0,8) m

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk).

[3.2] Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-CQĐT, ngày 06/01/2023, bằng hình thức trả lại cho anh Hoàng Anh M là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 (một) đoạn dây điện dài 63m, Phi 12, nhãn hiệu Đại Nam, màu đen, loại dây điện 3 pha; 01 (một) bộ mô tơ hỏa tiễn, công suất 3HP, nhãn hiệu đầu bơm Galaxy, model 4GLX – 12/16; Seri 0060626; 01 (một) bồn nước, nhãn hiệu Tân Thành, dung tích 1000 lít, được gắn vào 01 (một) đế để bồn nước bằng kim loại, rộng 100cm, dài 112cm, cao 55cm và 01 (một) khung sắt có gắn trục quay và tay quay bằng sắt, kích thước (70x50x92) cm, khối lượng 17 Kg là tài sản của anh Hoàng Anh M.

[3.3] Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-ĐCSHS-KTMT, ngày 03/03/2023 bằng hình thức trả lại cho Công ty TNHH XD&TM N là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 (một) roto máy bơm có đường kính 0,3m, dài 0,9m, một đầu roto có gắn nắp bằng kim loại hình tròn được sơn màu xanh, đường kính 0,4m; 01 (một) stato máy bơm bằng kim loại được sơn màu xanh, đường kính 0,4m, dài 0,46m, bên trong có quấn dây đồng; 01 (một) stato máy bơm bằng kim loại được sơn màu xanh, đường kính 0,4m, dài 0,46m, bên trong có quấn dây đồng, phía ngoài stato có gắn hộp điện bằng kim loại được sơn màu xanh, kích thước (30,4x21,4x11)cm; 01 (một) nắp bằng kim loại được sơn màu xanh, đường kính 0,4m; 02 (hai) cái quạt trần bằng kim loại màu trắng, loại 3 cánh (đã bị tháo rời cánh quạt ra khỏi trục); 01 (một) con chạy xích kéo tay nhãn hiệu KUKDONG, model: KGT, S.No: 2184015, trọng tải 02 tấn.

[3.4] Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-ĐCSHS-KTMT, ngày 17/5/2023 bằng hình thức bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đắk Nông để điều tra theo thẩm quyền đối với 01 (một) xe máy màu đen (không xác định được nhãn hiệu, số khung, số máy), trên mặt ngoài lốc máy bên pH in dòng chữ "Yamaha", "800cm^3",

[3.5] Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 14/QĐ-ĐCSHS-KTMT, ngày 18/5/2023 bằng hình thức bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai để điều tra theo thẩm quyền đối với 01 (một) chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, biển số 47M9-776X.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[4.1] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Dương Ngọc V, Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

[4.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Ngọc V phải chịu 1.229.000 đồng *(một triệu hai trăm hai mươi chín nghìn đồng)* án phí dân sự; Buộc các bị cáo Trần Quốc H1, Phạm Đình Q, Phan Quốc B, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải chịu 457.000 đồng *(bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng)* án phí dân sự;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh ĐắkLắk;*
- *VKSND tỉnh ĐắkLắk;*
- *VKSND huyện Krông Ana;*
- *Công an huyện Krông Ana;*
- *THADS huyện K;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, VP*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Chu Anh Hùng